TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HNGĐ-PT
Ngày: 30 - 3 - 2018
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thanh.

Các Thẩm phán: Ông Võ Hoàng Khải.

Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang: Ông Nguyễn Đồng Khởi – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2018/TLPT-HNGĐ, ngày 06 tháng 02 năm 2018, về Tranh chấp "ly hôn".

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 264/2017/HNGĐ-ST, ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 10/2018/QĐPT-HNGĐ, ngày 01 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp 1, xã B, huyện T, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp 1, xã B, huyện T, tỉnh Hậu Giang.

3. Người kháng cáo: Anh Trần Văn Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ H trình bày: Chị và anh Trần Văn Đ tự nguyện tiến đến hôn nhân vào năm 2014, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Hậu Giang. Trong thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn; Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, từ đó dẫn đến mất hạnh phúc gia đình. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Trần Văn Đ.

Về con chung: Có 01 con tên Trần Trung H (nam), sinh ngày 09/4/2016 hiện đang sống chung với anh Trần Văn Đ. Nay chị yêu cầu được nuôi con và yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung: Sẽ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Trần Văn Đ trình bày: Anh thừa nhận lời trình bày của chị Nguyễn Thị Mỹ H về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung là đúng. Về con chung là cháu Trần Trung H (nam), sinh ngày 09/4/2016 hiện đang sống chung với anh nên anh yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu chị Nguyễn Thị Mỹ H cấp dưỡng nuôi con.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 264/2017/HNGĐ-ST, ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Hậu Giang tuyên xử như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Mỹ H được ly hôn với anh Trần Văn Đ.

Về con chung: Buộc anh Trần Văn Đ có trách nhiệm giao cháu Trần Trung H (nam), sinh ngày 09/4/2016 cho chị Nguyễn Thị Mỹ H nuôi dưỡng. Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho anh Trần Văn Đ không ai có quyền ngăn cản. Anh Trần Văn Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 650.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến ngày cháu Trần Trung H tròn 18 tuổi.

Về tài sản và nợ chung: Không có nên không xem xét.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí; quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án của các đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 29/12/2017, anh Trần Văn Đ có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm. Nội dung: Anh yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu chị Nguyễn Thị Mỹ H cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Nguyễn Thị Mỹ H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, anh Trần Văn Đ vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Anh Đ trình bày căn cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của anh là quá trình nuôi dưỡng anh đã chăm sóc con chu đáo, thu nhập và điều kiện kinh tế của anh hơn hẳn chị H, chị H không đủ khả năng nuôi con và nhằm trách xáo trộn cuộc sống của con nên đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của anh.

Chị H cho rằng về điều kiện kinh tế của chị đủ khả năng nuôi con, chị là mẹ nên việc chăm sóc con được chu đáo hơn, chứng cứ chứng minh cho trình bày của chị là xác nhận của chính quyền địa phương về điều kiện kinh tế và chị đang sinh sống, làm việc tại địa phương có đủ điều kiện để nuôi dưỡng con.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 308, của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn anh Trần Văn Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Trần Văn Đ tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn nên hôn nhân là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nên chị H khởi kiện xin ly hôn với anh Đ. Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý, giải quyết vụ án theo quan hệ pháp luật là tranh chấp "ly hôn" là có căn cứ, đúng thẩm quyền.

[2] Sau khi xét xử sơ thẩm, anh Trần Văn Đ có đơn kháng cáo đúng theo quy định tại Điều 271, Điều 272 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Xét nội dung kháng cáo của anh Trần Văn Đ, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình chung sống anh Đ và chị H có 01 con chung là cháu Trần Trung H (nam), sinh ngày 09/4/2016. Anh Đ kháng cáo yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu H vì anh cho rằng chị H không đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H phát triển tốt và anh không muốn xáo trộn cuộc sống của con. Xét về yêu cầu nuôi con chung thì chị H và anh Đ đều có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung. Để có căn cứ giao con chung cho một bên nuôi dưỡng phải đảm bảo được quyền lợi mọi mặt của con chung. Anh Đ cho rằng chị Hkhông đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H phát triển tốt nhưng anh Đ không đưa ra chứng cứ để chứng minh. Trong quá trình xét xử phúc thẩm, chị H cung cấp Đơn xác nhận của chính quyền địa phương ngày 16/3/2018, về việc xác nhận chị H có đủ điều kiện kinh tế để nuôi con và có lối sống tốt ở địa phương. Căn cứ khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: "Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi …", người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm giao con chung là cháu H cho chị H được quyền nuôi dưỡng và anh Đ cấp dưỡng nuôi con, cấp dưỡng định kỳ hàng tháng với số tiền 650.000 đồng/tháng cho đến khi cháu H trưởng thành (đủ 18 tuổi) là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Anh Đ kháng cáo nhưng không cung cấp chứng cứ gì mới để chứng minh cho yêu cầu

kháng cáo của anh là có cơ sở. Với những nội dung đã nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh Trần Văn Đ.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do anh Trần Văn Đ kháng cáo không được chấp nhận nên anh Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 147, Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của anh Trần Văn Đ, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 264/2017/HNGĐ-ST ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hậu Giang.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Mỹ H được ly hôn với anh Trần Văn Đ.

2. Về con chung:

- Chị Nguyễn Thị Mỹ H được quyền nuôi dưỡng cháu Trần Trung H (nam), sinh ngày 09/4/2016 cho đến khi trưởng thành. Buộc anh Trần Văn Đ có trách nhiệm giao cháu Trần Trung H (nam), sinh ngày 09/4/2016 cho chị Nguyễn Thị Mỹ H nuôi dưỡng.

- Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho anh Trần Văn Đkhông ai có quyền ngăn cản.

3. Về cấp dưỡng: Anh Trần Văn Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 650.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến ngày cháu Trần Trung H đủ 18 tuổi.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét.

5. Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu 300.000[đ] (Ba trăm nghìn đồng), khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp

là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0013666 ngày 16/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

- Án phí cấp dưỡng: Anh Trần Văn Đ phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Trần Văn Đ phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm anh Đ đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0015653 ngày 29/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 30/3/2018.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Hồng Thanh